TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2026/HS-ST
Ngày 10-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Khoàng Văn Sơn** và ông **Thùng Văn Quân**

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà **Vi Tố Uyên**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà **Điêu Thị H**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Thào A L, sinh năm 1991 tại tỉnh Lai Châu.

Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản N 2, xã M, tỉnh Điện Biên.

Số CCCD: 011091004452; cấp ngày 10/5/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 5/12.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Thào A G, đã chết; Con bà: Giàng Thị K, sinh năm 1964.

Bị cáo có vợ Giàng Thị M, sinh năm 1993 và 05 con; con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/11/2025, tạm giam từ ngày 04/11/2024 đến ngày xét xử, có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Mùa Thị M, sinh năm 1993, địa chỉ bản N 2, xã M, tỉnh Điện Biên, xin xét xử vắng mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Thào A L:** Ông Bùi Đức P, sinh năm 1979, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/11/2025, Thào A L đi xe máy từ nhà ở bản N 2, xã M, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản N, xã M, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy về để bán. Khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo đến nơi đi theo đường mòn lên biên giới Việt Nam – Lào khoảng 01 tiếng thì bị cáo để xe máy ở ven đường rồi tiếp tục đi bộ lên biên giới. Khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi bị cáo không rõ lai lịch được 01 gói Heroine với giá 8.000.000 đồng, người đàn ông còn cho thêm bị cáo 01 gói nilon màu trắng bên trong có 16 viên Methamphetamine. Mua được ma túy, bị cáo gói vào trong mảnh nilon màu đen rồi buộc thắt nút lại và cất vào túi áo khoác bên trái bị cáo đang mặc rồi đi về theo đường cũ. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 01/11/2025, khi bị cáo đi ở khu vực gần mốc 65 biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản N, xã M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng S kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác của bị cáo 01 gói Heroine có khối lượng 40.2 gam và 16 viên Methamphetamine có khối lượng 1,5 gam.

Cáo trạng số 25/CT-VKSĐB-P1 ngày 26/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Thào A L về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tuyên phạt bị cáo Thào A L từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất có thể theo cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đề nghị dành cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tỉnh Điện Biên và Luận cứ bào chữa của Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 17 giờ 00 phút ngày 01/11/2025 bút lục 01 đến 03 chứng minh Thào A L bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán. Tổ công tác Đồn Biên phòng S đã tạm giữ của Thào A L 01 gói được gói bằng nilon màu đen, miệng gói được buộc thắt nút lại, mở ra bên trong có 02 gói nlon, trong đó có 01 gói nilon màu trắng, miệng gói được xoắn lại bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 gói nilon màu trắng, miệng gói được xoắn lại bên trong có chứa 16 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ đen, biển kiểm soát 27AS-007.76 ; số khung RLHJA3929PY546802 ; số máy JA39E-6187893, xe cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu hồi 15 giờ 30 phút ngày 02/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 05, 06 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Thào A L là 40,2 gam nghi Heroine và 1,5 gam nghi là ma túy tổng hợp, gửi toàn bộ đi giám định.

Kết luận giám định số 1079/KL-KTHS ngày 08/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 40 đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Thào A L gửi giám định ký hiệu M1 40,2 gam là chất ma túy loại Heroine; ký hiệu M2 có khối lượng 1,5 gam là chất ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Thào A L có tội. Bị cáo đi mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho đối tượng nghiện ma túy để thu lợi. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Thào A L có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng ma túy bị thu giữ của Thào A L là 40,2 gam Heroine và 1,5 gam Methamphetamine. Bị cáo mua bán hai chất ma túy có tổng khối lượng 41,7 gam Khối lượng ma túy bị cáo mua bán ở trong khoản từ 30 gam đến dưới 100 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo đặc biệt nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Thào A L sinh sống tại xã M, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là người nghiện ma túy nhiều năm và chưa từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có 4 con nhỏ đều có độ tuổi từ 9 đến dưới 15 tuổi. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp mà Viện kiểm sát đề nghị dành cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cai nghiện ma túy đồng thời cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn gia đình bị cáo là hộ nghèo của xã, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Thào A L.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 40,2 gam Heroine và 1,5 gam Methamphetamine gửi toàn bộ đi giám định và hoàn lại 40,1 gam Heroine và 1,47 gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành; các mảnh nilon màu đen, trắng không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ đen, biển kiểm soát 27AS-007.76 ; số khung RLHJA3929PY546802 ; số máy JA39E-6187893, xe cũ đã qua sử dụng. Bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị Mùa Thị M, sinh năm 1993, địa chỉ bản N 2, xã M, tỉnh Điện Biên. Chị M không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trả lại xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp. Tại phiên tòa bị cáo Thào A L và chị Mò không có ý kiến khiếu nại gì về chiếc xe máy nói trên. Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận việc trả xe của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên cho chị Mùa Thị M.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[10] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị M vắng mặt được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi bị cáo không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Mùa Thị M, sinh năm 1993, địa chỉ bản N 2, xã M, tỉnh Điện Biên đã cho Thào A L mượn xe máy và không biết việc bị cáo dùng phương tiện thuộc quyền sở hữu của mình để đi mua ma túy. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Thào A L** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma tuý".**

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Thào A L 15** (mười lăm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 01/11/2025.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau giám định:

- Khối lượng M1: 40,1 gam; khối lượng M2: 1,47 gam được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh nilon màu trắng.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng hồi 16 giờ 10 phút ngày 26/01/2026 giữa Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Điện Biên).

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu hồi 16 giờ 00 phút ngày 30/12/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên trả tài sản cho chị Mùa Thị M.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Thào A L.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Thào A L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 10/3/2026. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng GD,TT,KT&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Phân trại tạm giam N;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Công an xã M, tỉnh Điện Biên ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Huấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM
Khoàng Văn Sơn	**Nguyễn Mạnh Huấn**	**Thùng Văn Quân**